

REAL SITUATION OF KNOWLEDGE ABOUT FALL PREVENTION FOR PATIENTS OF NURSING STUDENTS AT THAI BINH UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

Tang Thi Hao*, Vu Minh Hai, Tang Thi Hai

Thai Binh University of Medicine and Pharmacy - 373 Ly Bon, Thai Binh City, Thai Binh Province, Vietnam

Received: 09/09/2024

Revised: 13/12/2024; Accepted: 26/12/2024

ABSTRACT

Objective: Describe the real situation of knowledge about fall prevention for patients of nursing students at Thai Binh University of Medicine and Pharmacy in 2023.

Methods: descriptive cross-sectional study was conducted in 231 sophomore and junior nursing students of Thai Binh University of Medicine and Pharmacy from June 2023 to June 2024

Results: The rate of nursing students with general knowledge about preventing falls for patients was 35.1%. Knowledge achieved in each group: risk factors, risk assessment, fall prevention and management were 62,8%, 30,7%, 48,9%, and 47,6% respectively.

Conclusions: Nursing students' knowledge about fall prevention for patients is not high. Therefore, fall prevention education programs should be developed and provided to nursing students to ensure accurate knowledge about fall prevention. Additionally, nursing students should be encouraged to use fall risk assessment tools to assess potential fall risk for patients during hospital practice.

Keywords: Knowledge, nursing students, fall prevention.

*Corresponding author

Email: tangthihaoydtb@gmail.com **Phone:** (+84) 356844626 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v66i1.1943**

THỰC TRẠNG KIẾN THỨC PHÒNG NGỪA NGÃ CHO NGƯỜI BỆNH CỦA SINH VIÊN ĐIỀU DƯỠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Tăng Thị Hảo*, Vũ Minh Hải, Tăng Thị Hải

Trường Đại học Y Dược Thái Bình - 373 Lý Bôn, Tp. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Ngày nhận bài: 09/09/2024

Chỉnh sửa ngày: 13/12/2024; Ngày duyệt đăng: 26/12/2024

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng kiến thức phòng ngừa ngã cho người bệnh của sinh viên điều dưỡng Trường Đại học Y Dược Thái Bình năm 2023.

Phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang với sự tham gia của 231 sinh viên điều dưỡng năm thứ 2, thứ 3 của trường Đại học Y Dược Thái Bình từ tháng 6/2023 đến tháng 6/2024.

Kết quả: Tỷ lệ sinh viên điều dưỡng có kiến thức chung về phòng ngừa ngã cho người bệnh đạt là 35,1%. Kiến thức đạt ở từng nhóm: yếu tố nguy cơ, đánh giá nguy cơ, dự phòng và quản lý ngã lần lượt là 62,8%, 30,7%, 48,9%, 47,6%.

Kết luận: Kiến thức đạt về phòng ngừa ngã cho người bệnh của sinh viên điều dưỡng chưa thực sự cao. Do đó các chương trình giáo dục phòng ngừa ngã nên được phát triển và cung cấp cho sinh viên điều dưỡng để đảm bảo có kiến thức về phòng ngừa ngã. Ngoài ra, sinh viên điều dưỡng nên được khuyến khích sử dụng các công cụ đánh giá nguy cơ ngã để đánh giá nguy cơ ngã tiềm ẩn đối với người bệnh nội trú trong quá trình thực hành tại bệnh viện.

Từ khóa: Kiến thức, sinh viên điều dưỡng, phòng ngừa ngã.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngã được định nghĩa là tình trạng người bệnh (NB) ngã xuống sàn không chủ đích, có hoặc không có thương tích, xảy ra trong bệnh viện, trong thời gian khám và điều trị [1]. Ngã có thể gây ra hậu quả ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn tăng chi phí điều trị và tăng thời gian nằm viện của người bệnh [2]. Ngã là một trong những vấn đề quan trọng liên quan đến sự an toàn của người bệnh, cũng như các nước trên thế giới, tại Việt Nam, ngã ở người bệnh sau khi nhập viện điều trị đang là một vấn đề lớn đã được đưa vào trong chương trình đào tạo “an toàn người bệnh” của Bộ Y tế và điều dưỡng là người trực tiếp chăm sóc người bệnh, chính vì vậy mà họ có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giảm thiểu các sự cố y khoa, trong đó có ngã [3]. Sinh viên điều dưỡng (SVĐD) là những người điều dưỡng tương lai, có vai trò quan trọng trong việc làm giảm thiểu các sự cố y khoa ở người bệnh. Để đáp ứng vai trò đó ngay từ khi còn đang học trong nhà trường sinh viên điều dưỡng cần phải có kiến thức, hiểu biết về vấn đề này.

Đào tạo tăng cường kiến thức cho sinh viên điều dưỡng về phòng ngã sẽ giúp cho sinh viên có kiến thức và thái

độ tốt hơn trong việc chăm sóc người bệnh để tránh các nguy cơ cho người bệnh. An toàn người bệnh là một trong những nội dung cần được triển khai giảng dạy trong các trường đào tạo điều dưỡng. Tuy nhiên ngã, nguy cơ ngã và các hoạt động phòng ngừa ngã chưa thực sự được đề cập trong chương trình đào tạo. Tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình với đặc điểm sinh viên điều dưỡng năm thứ 2 (là nhóm đối tượng chưa đi lâm sàng) và năm thứ 3 (sinh viên bắt đầu đi lâm sàng) với mục đích cung cấp thêm kiến thức về dự phòng ngã trước khi đi lâm sàng và trong giai đoạn đầu đi lâm sàng cho sinh viên thông qua đưa giáo dục phòng ngừa ngã vào chương trình đào tạo điều dưỡng bằng cách chúng minh tầm quan trọng của kiến thức về ngã, nguy cơ ngã, để ngăn ngừa ngã một cách hiệu quả. Cũng thông qua nghiên cứu này, chúng tôi mong muốn tăng cường sự chú ý của sinh viên điều dưỡng về ngã và cung cấp cho họ thông tin cơ bản để cùng có các hoạt động phòng ngừa ngã. Do đó, nghiên cứu được thực hiện nhằm mục tiêu: *Mô tả thực trạng kiến thức phòng ngừa ngã cho người bệnh của sinh viên điều dưỡng Trường Đại học Y Dược Thái Bình năm 2023.*

*Tác giả liên hệ

Email: tangthihaoydtb@gmail.com Điện thoại: (+84) 356844626 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66i1.1943>

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu, địa điểm, thời gian

- Đối tượng nghiên cứu là sinh viên điều dưỡng năm thứ 2, năm thứ 3 đang học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

- Tiêu chuẩn lựa chọn:

+ Sinh viên điều dưỡng chính quy năm thứ 2 và năm thứ 3 đang học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình năm 2023

+ Có mặt tại thời điểm điều tra của nghiên cứu.

+ Đồng ý tham gia nghiên cứu.

- Tiêu chuẩn loại trừ:

+ Sinh viên điều dưỡng hệ liên thông.

+ Sinh viên vắng mặt trong thời gian nghiên cứu.

+ Sinh viên không đồng ý tham gia nghiên cứu.

- Thời gian nghiên cứu: tháng 06/2023 đến tháng 06/2024.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang

2.2.2. Mẫu nghiên cứu: Trường Đại học Y Dược Thái Bình năm 2023 hiện có 241 sinh viên điều dưỡng chính quy đang theo học năm thứ 3 và năm thứ 2. Do đó nhóm nghiên cứu chọn mẫu thuận tiện, chọn tất cả sinh viên điều dưỡng chính quy năm thứ 2 (sinh viên chưa đi lâm sàng) và năm thứ 3 (sinh viên bắt đầu đi lâm sàng) tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình tham gia vào nghiên cứu. Thực tế đã nghiên cứu trên 231 sinh viên điều dưỡng năm thứ 2 và thứ 3 (loại trừ 10 sinh viên không đáp ứng tiêu chuẩn lựa chọn).

2.2.3. Công cụ nghiên cứu

Kiến thức về phòng ngừa ngã cho NB của sinh viên điều dưỡng sử dụng bộ công cụ “Fall prevention knowledge tests” của tác giả Patricia C. Dykes năm 2019 [4]. Bộ công cụ đã được việt hóa và kiểm định bởi tác giả Đinh Thị Thu Hằng [5] bao gồm 4 nhóm (yếu tố nguy cơ ngã, đánh giá nguy cơ ngã, dự phòng ngã, quản lý ngã) với 24 câu hỏi, mỗi câu hỏi có phương án trả lời đúng hoặc sai. Sinh viên trả lời mỗi ý đúng là 1 điểm, sai 0 điểm, tổng số điểm tối đa là 24. Sau đó, kiến thức của đối tượng nghiên cứu được phân loại như sau [5], [6], [7]:

Khoảng điểm	Mức độ	Phân loại
< 30% tổng số điểm (<7 điểm)	Chưa có kiến thức	Chưa đạt
30% - < 55% tổng số điểm (7-<13 điểm)	Kiến thức kém	
55% - <80% tổng số điểm (13-<19 điểm)	Kiến thức trung bình	Đạt
80%-100% tổng số điểm (19-24 điểm)	Kiến thức tốt	

2.2.4. Xử lý số liệu

Số liệu được nhập và xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

3. KẾT QUẢ

Với 231 sinh viên điều dưỡng tham gia nghiên cứu có tuổi trung bình là $20,08 \pm 0,28$; sinh viên năm ba chiếm 52,8%, năm thứ hai là 47,2% và chủ yếu là nữ giới 88,7%; SV đã đi thực tập, đã đọc tài liệu về phòng ngừa ngã lần lượt chiếm 52,8%, 53,7%.

Bảng 1. Kiến thức của sinh viên điều dưỡng về yếu tố nguy cơ ngã đối với người bệnh (n=231)

Nội dung	Trả lời đúng	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Nguy cơ ngã trong bệnh viện là không thể tránh khỏi	143	61,9
NB có nguy cơ bị ngã sẽ có khả năng cao bị ngã trong quá trình nằm viện	103	44,6
Một lý do phổ biến khiến người bệnh ngã là vì kế hoạch phòng ngừa ngã của họ không được tuân thủ	127	55,0
Một NB 75 tuổi nhập viện vì đau bụng dữ dội với dáng đi yếu, cộng thêm có tiền sử ngã và loãng xương. Nguy cơ ngã của người này là do tuổi tác	146	63,2
Tiền sử ngã là một yếu tố dự báo mạnh mẽ về nguy cơ ngã trong tương lai	165	71,4
Người bệnh ngã có nguy cơ cao bị ngã lần nữa và trong hoàn cảnh tương tự	173	74,9

Tỷ lệ đối tượng tham gia nghiên cứu trả lời đúng các nội dung kiến thức về yếu tố nguy cơ ngã cho NB dao động từ 44,6%- 74,9%. Thấp nhất là kiến thức về nội dung: người bệnh có nguy cơ bị ngã sẽ có khả năng cao bị ngã trong quá trình nằm viện (44,6%)

Bảng 2. Kiến thức của điều dưỡng về đánh giá nguy cơ ngã (n=231)

Nội dung	Trả lời đúng	
	Số lượng	Tỷ lệ %
Điều dưỡng có khả năng đánh giá nguy cơ ngã của người bệnh tốt hơn so với các thang điểm sàng lọc nguy cơ ngã	90	38,9
Thang điểm sàng lọc nguy cơ ngã dự đoán NB có khả năng ngã vì các vấn đề sinh lý	145	62,7
Các bệnh viện nên phát triển các mẫu đánh giá nguy cơ ngã phù hợp của riêng mình	19	8,2
Tất cả NB sử dụng thiết bị hỗ trợ đều bị rối loạn dáng đi cần được đánh giá nguy cơ	54	23,4
Mục đích của sàng lọc nguy cơ ngã là xác định những người bệnh cần có kế hoạch phòng ngừa ngã	166	71,9

Tỷ lệ đối tượng tham gia nghiên cứu trả lời đúng các nội dung kiến thức về đánh giá nguy cơ ngã cho NB dao động từ 8,2% - 71,9%. Thấp nhất là kiến thức về nội dung các bệnh viện nên phát triển các mẫu đánh giá nguy cơ ngã phù hợp của riêng mình (8,2%), tiếp đến là tất cả người bệnh sử dụng thiết bị hỗ trợ đều bị rối loạn dáng đi và cần được đánh giá nguy cơ (23,4%); Điều dưỡng có khả năng đánh giá nguy cơ ngã của NB tốt hơn so với các thang điểm sàng lọc nguy cơ ngã (38,9%).

Bảng 3. Kiến thức của sinh viên điều dưỡng về dự phòng ngã (n=231)

Nội dung	Trả lời đúng	
	Số lượng	Tỷ lệ %
Nguy cơ ngã của người bệnh do các vấn đề về sinh lý có thể được ngăn chặn bằng cách cung cấp một môi trường an toàn	10	4,3
Nên lắp đặt hệ thống báo động tại giường bệnh và ghế cho tất cả các NB có nguy cơ bị ngã	16	6,93
Báo động giường và ghế nên được kích hoạt cho tất cả các NB bị rối loạn dáng đi	142	61,5
Mỗi NB nên có kế hoạch phòng ngừa ngã phù hợp cho bản thân họ	168	72,7
Giao tiếp thường xuyên với người bệnh về nguy cơ chấn thương và ngã có thể làm giảm nguy cơ ngã	138	59,7
NB có nguy cơ ngã thấp không cần có kế hoạch phòng ngừa ngã	162	70,1
Người bệnh suy giảm khả năng vận động nên sử dụng dịch vụ vật lý trị liệu hoặc sử dụng một dụng cụ đi bộ thích hợp	170	73,6

Tỷ lệ đối tượng tham gia nghiên cứu trả lời đúng các nội dung kiến thức về dự phòng ngã cho NB dao động từ 4,3%- 73,6%. Thấp nhất là kiến thức về Nguy cơ ngã của NB do các vấn đề về sinh lý có thể được ngăn chặn bằng cách cung cấp một môi trường an toàn (4,3%).

Bảng 4. Kiến thức của sinh viên điều dưỡng về quản lý ngã (n=231)

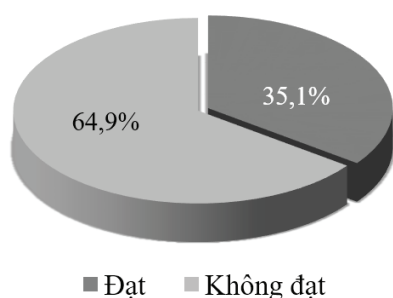
Nội dung	Trả lời đúng	
	Số lượng	Tỷ lệ %
Khi có kế hoạch phòng ngừa ngã và được thực hiện, có thể ngăn chặn ở khoảng 75% người bệnh có nguy cơ	176	76,2
Điều dưỡng phụ trách buồng bệnh là người quan trọng nhất để ngăn ngừa ngã	76	32,9
Sự tham gia của người bệnh trong phòng ngừa ngã có nghĩa là điều dưỡng hoàn thành đánh giá nguy cơ ngã	27	11,7
Quy trình phòng ngừa ngã gồm 3 bước: sàng lọc nguy cơ ngã, xây dựng kế hoạch phòng ngừa ngã phù hợp, hoàn thành tài liệu phòng chống ngã	29	12,6
Người bệnh có nhiều vấn đề y tế thường phải dùng nhiều loại thuốc và yêu cầu các biện pháp can thiệp cá nhân nhằm vào cả triệu chứng và tác dụng phụ của thuốc	172	74,5
Đánh giá môi trường không quan trọng trong bệnh viện vì tất cả đều được chuẩn hóa	164	71,0

Tỷ lệ đối tượng tham gia nghiên cứu trả lời đúng các nội dung kiến thức về quản lý ngã cho NB dao động từ 11,7%- 76,2%. Thấp nhất là kiến thức về sự tham gia của NB trong phòng ngừa ngã có nghĩa là điều dưỡng hoàn thành đánh giá nguy cơ ngã (11,7%), tiếp đến là kiến thức về: quy trình phòng ngừa ngã, điều dưỡng phụ trách buồng bệnh là người quan trọng nhất để ngăn ngừa ngã lần lượt là 12,6% và 32,9%.

Bảng 5. Phân loại kiến thức về ngã của sinh viên điều dưỡng theo từng nhóm (n=231)

Nhóm kiến thức	Tỷ lệ % theo phân loại	
	Không đạt	Đạt
Yếu tố nguy cơ	37,2	62,8
Đánh giá nguy cơ	69,3	30,7
Dự phòng	51,1	48,9
Quản lý	52,4	47,6

Kết quả cho thấy tỷ lệ kiến thức của đối tượng tham gia nghiên cứu ở nhóm đánh giá nguy cơ hầu như ở mức không đạt (69,3%), kiến thức ở nhóm yếu tố nguy cơ có mức đạt cao nhất (62,8%).

**Biểu đồ 1. Phân loại kiến thức về phòng ngừa ngã cho người bệnh của sinh viên điều dưỡng**

Tỷ lệ ĐTNC có kiến thức đạt về phòng ngừa ngã cho người bệnh là 35,1%.

4. BÀN LUẬN

Ngã trong bệnh viện là một tai nạn thương tích có thể phòng ngừa, với vai trò của ngành điều dưỡng là giúp quản lý chăm sóc sức khỏe trong xã hội, xây dựng chương trình phòng ngừa nguy cơ ngã, điều dưỡng thực hành lâm sàng sẽ giúp tránh được nhiều nguy cơ ngã cho NB, nâng cao chất lượng cuộc sống cho họ. Kết quả của nghiên cứu cho thấy một phần kiến thức phòng ngừa ngã ở sinh viên điều dưỡng, có thể cung cấp bằng chứng cho các chương trình can thiệp đào tạo thích hợp về sau. Khi khảo sát về các yếu tố nguy cơ ngã đối với NB, 61,9% sinh viên cho rằng nguy cơ ngã trong bệnh viện là không thể tránh khỏi. Chỉ có 44,6% sinh viên cho rằng NB có nguy cơ bị ngã sẽ có khả năng cao bị ngã trong quá trình nằm viện, đây có thể là nguyên nhân dẫn đến việc NB không được giám sát chặt chẽ trong phòng ngừa ngã. 71,4% sinh viên cho rằng tiền sử ngã là một yếu tố dự báo mạnh mẽ về nguy cơ ngã trong tương lai, và có 74,9% sinh viên nhận định NB ngã có nguy cơ cao bị ngã lần nữa và trong hoàn cảnh tương tự. Điều này là hoàn toàn tương đồng với một số nghiên cứu đã

được thực hiện trước đây như nghiên cứu của Nguyễn Thị Phóng [8], đã chỉ ra những người có tiền sử ngã có nguy cơ ngã cao hơn khi nhập viện so với nhóm chưa từng bị ngã, do vậy hỏi tiền sử ngã là một bước quan trọng để áp dụng trong lâm sàng để sơ bộ nhận diện NB có nguy cơ cao để dự phòng ngã.

Đánh giá nguy cơ là nền tảng của bất kỳ chương trình phòng ngừa ngã nào, giúp điều dưỡng xác định được NB có nguy cơ ngã hay không và có cần thực hiện đánh giá nhiều yếu tố sâu hơn hay không. Nghiên cứu đã chỉ ra có 8,2% sinh viên điều dưỡng cho rằng các bệnh viện nên phát triển các mẫu đánh giá nguy cơ ngã phù hợp của riêng mình, 23,4% sinh viên cho rằng tất cả NB sử dụng thiết bị hỗ trợ đều bị rối loạn dáng đi và cần được đánh giá nguy cơ. Như thế số NB có nguy cơ ngã có thể đã bị bỏ qua do không được đánh giá nguy cơ đầy đủ và sẽ không được phòng ngừa ngã trong kế hoạch chăm sóc NB nói chung. Đây cũng là điểm cần lưu ý trong các chương trình giáo dục phòng ngừa cho sinh viên điều dưỡng, là căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp về phòng ngừa. Những NB cần được đánh giá nguy cơ ngã bao gồm NB có chỉ định nhập viện điều trị nội trú, NB có thay đổi tình trạng bệnh lý hoặc sau thủ thuật/phẫu thuật, NB sau khi ngã.

Đánh giá nguy cơ và dự phòng ngã cho người bệnh là quan trọng. Tại Việt Nam cũng như các quốc gia khác, phòng ngừa ngã là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện cũng như đảm bảo an toàn cho người bệnh. Ngay từ khi người bệnh nhập viện cho tới khi xuất viện, điều dưỡng cần đánh giá nguy cơ ngã của người bệnh và dựa vào các mức độ nguy cơ để có biện pháp can thiệp phù hợp. Quản lý ngã giúp an toàn cho NB trong bệnh viện được thực hiện bởi các điều dưỡng, những người thường xuyên chăm sóc NB, do đó, các điều dưỡng có vị trí lý tưởng để sử dụng các biện pháp can thiệp phòng ngừa tích cực nhằm giảm thiểu nguy cơ ngã cho NB. Để ngăn ngừa NB nội trú bị ngã, các điều dưỡng phải đánh giá không chỉ chú ý tới từng NB mà còn cả nguy cơ ngã của họ và sau đó thiết lập một kế hoạch điều dưỡng để giảm thiểu nguy cơ ngã trong khi NB nằm viện.

Khi phân loại kiến thức chung của sinh viên về phòng ngừa ngã, nghiên cứu của chúng tôi cho thấy có 35,1% sinh viên có kiến thức đạt. Tỷ lệ này thấp hơn của Đinh Thị Thu Hằng năm 2020 [5], hay nghiên cứu năm 2019 của Nguyễn Thị Thúy (38,3%) [6]. Có sự khác nhau như này là do nghiên cứu của chúng tôi thực hiện trên đối tượng là sinh viên điều dưỡng, còn các nghiên cứu khác được thực hiện trên đối tượng là điều dưỡng viên ở các bệnh viện, lúc đó người điều dưỡng có nhiều kinh nghiệm thực tế hơn nên kiến thức về phòng ngừa ngã cho NB chắc chắn tốt hơn. Do đó, cần có những chương trình đào tạo phòng ngừa ngã phù hợp cho sinh viên điều dưỡng, trong đó nên nhấn mạnh nội dung về các yếu tố nguy cơ và đánh giá nguy cơ giúp sinh viên có kiến thức nền tảng cũng như có cái nhìn toàn diện hơn trong chăm sóc NB.

5. KẾT LUẬN

Kiến thức đạt về phòng ngừa ngã cho người bệnh của sinh viên điều dưỡng chưa thực sự cao. Do đó các chương trình giáo dục phòng ngừa ngã nên được phát triển và cung cấp cho sinh viên điều dưỡng để đảm bảo có kiến thức về phòng ngừa ngã. Ngoài ra, sinh viên điều dưỡng nên được khuyến khích sử dụng các công cụ đánh giá nguy cơ ngã để đánh giá nguy cơ ngã tiềm ẩn đối với người bệnh nội trú trong quá trình thực hành tại bệnh viện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Orтели Tracy A (2018), AHRQ Resources for Preventing Falls in Hospitals, *AJN The American Journal of Nursing*, 118(5). 63-64.
- [2] WHO (2018), Falls, [Online] Available at: <http://www.who.int/en/news-room/fact-sheets/detail/falls>, [Accessed 10 October 2022].
- [3] Bộ Y tế (2014), Tài liệu đào tạo liên tục an toàn người bệnh, Nhà Xuất Bản Y Học, Hà Nội.
- [4] Dykes P. C., Bogaisky M., Carter E. J. (2019), Development and validation of a fall prevention knowledge test, *Journal of the American Geriatrics Society*, 67(1). 133-138.
- [5] Đinh Thị Thu Hằng (2020), Thực trạng kiến thức và thực hành của điều dưỡng về phòng ngừa té ngã cho người bệnh tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định năm 2020, Luận văn thạc sĩ, trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.
- [6] Nguyễn Thị Thúy (2019), Thay đổi kiến thức, thực hành về phòng ngừa té ngã cho người bệnh của điều dưỡng viên tại một số khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam năm 2019, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.
- [7] Hussein H.A.E and Mohamed M.M (2018). Factors affecting nurses application of environmental safety measures to prevent falls among geriatric patients in four hospitals in alexandria, *The Malaysian Journal of Nursing*, 9(4).
- [8] Nguyễn Thị Phóng (2017), Điều tra tỷ lệ ngã và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân Khoa Lão bệnh viện Đống Đa, Hà Nội. Khóa luận tốt nghiệp bác sĩ y khoa khóa 2011-2017, Trường Đại học Y Hà Nội.